

HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI VN30 – KỊCH BẢN SÓNG V TIẾP TỤC ĐƯỢC GIỮ VỮNG

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 26/12/2017

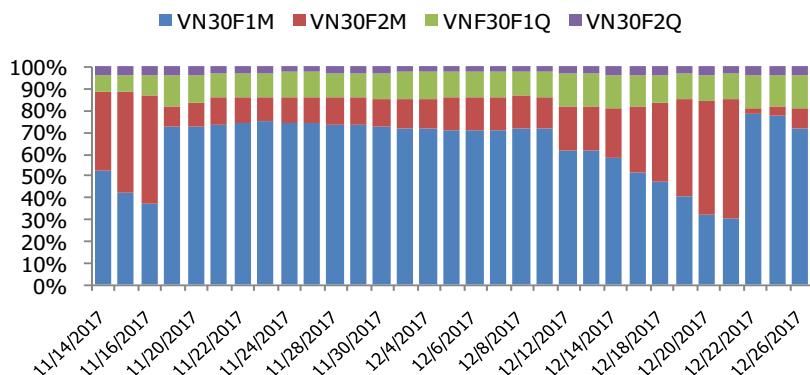
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1801	18/01/2018	23	976	-17.33
VN30F1802	15/02/2018	51	989	-26.73
VN30F1803	15/03/2018	79	996	-30.12
VN30F1806	21/06/2018	177	1012	-33.39

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Ngày hôm nay khi SAB gặp sức ép chốt lời thì kịch bản chốt NAV đã diễn ra với đa số các cổ phiếu khác. Trong rổ VN30 thì có tới 22 mã tăng và chỉ có 4 mã giảm. Với đà diễn biến tâm lý lạc quan từ thị trường cơ sở thì HĐTL gần nhất VN30F1801 đã tăng mạnh hơn 14 điểm ngày hôm nay, gấp đôi mức tăng của thị trường cơ sở cho thấy sự lạc quan của bên Long trong giai đoạn cuối năm và đầu năm mới 2018.
- Mức chênh lệch khá xa với thị trường cơ sở (20 điểm) cũng khiến cho giá của HĐTL trở nên đắt hơn so với giá trị thực (Fair Value) và điều này sẽ tiềm ẩn rủi ro điều chỉnh mạnh sau khi đợt tăng này kết thúc, điều cũng đã không ít lần xảy ra trong quá khứ gần gũi từ khi triển khai sản phẩm này.
- Đối với thị trường cơ sở, chúng tôi cho rằng lực kéo NAV sẽ đẩy chỉ số VNINDEX tiếp tục tăng nhẹ vào phiên ngày mai trước khi điều chỉnh tích lũy ngắn trước khi tiếp tục đợt tăng (có thể là đợt tăng cuối của sóng III) vào đầu tháng 1/2018. Ngưỡng giá kỳ vọng cho HĐTL 2 kỳ hạn gần nhất tương ứng là 1000 điểm và nhà đầu tư nắm giữ vị thế Mua có thể hướng tới ngưỡng chốt lời trên. Việc mở trạng thái short chỉ nên tiến hành ngắn hạn (có thể sẽ có một chút lợi nhuận cho bên Short trong 2 phiên tới) và chỉ nên SHORT qua ngày khi ít nhất khi đã có một sự suy giảm ngắn hạn sau khi tạo đỉnh. Trước khi thực hiện chiến lược Short nhà đầu tư cần nhắc thực hiện chiến lược an toàn hơn là Long kỳ hạn ngắn (Vn301801) và Short kỳ hạn dài (Vn301802) khi mức chênh lệch hiện vẫn giữ ở mức 13 điểm, đặc biệt khi 2 chỉ số HĐTL này tiến tới mốc chốt lời 1000 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Xu hướng tăng tiếp diễn. Bên MUA chờ các nhịp điều chỉnh trong phiên để gia tăng vị thế. VNINDEX có thể gặp ngưỡng kháng cự ngắn hạn tại mức 975.

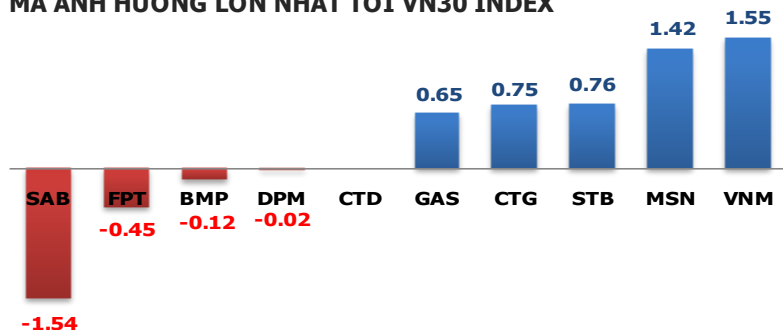
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Bên MUA tiếp tục nắm giữ cổ phiếu với kỳ vọng 986 điểm cho VNINDEX. Ngưỡng kỳ vọng tương ứng cho HĐTL là 1000 điểm. Các vị thế BÁN ngắn hạn cần chờ ít nhất đến khi kiểm nghiệm lại vùng đỉnh cũ 975.

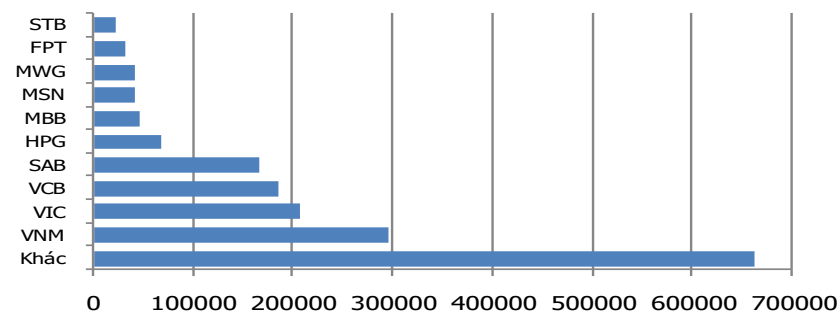
Chiến lược giao dịch Trung hạn

Nếu VNINDEX vượt 975 điểm sẽ mở ra cơ hội cho việc tăng đến vùng giá mục tiêu cho sóng V là 986 (cơ bản) và 1012 điểm (tích cực).

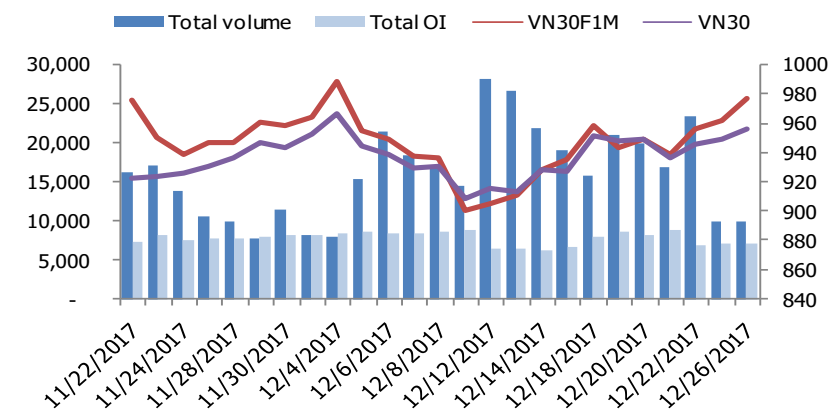
MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐTTL



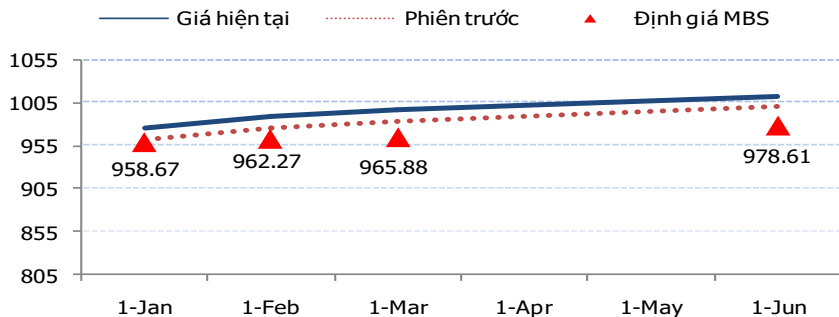
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Thị trường về cuối phiên giao dịch đi theo chiều hướng tương đối tích cực, chỉ số kết thúc phiên giao dịch trong sắc xanh, đáng chú ý, mức tăng của VN30 là tương đối mạnh bất chấp việc SAB sụt giảm sâu. Cụ thể, đa số các cổ phiếu vốn hóa lớn như GAS, PVD, VNM, CTG, MWG, MSN, ROS, REE... đều đồng loạt tăng giá mạnh. GAS tăng 3.200 đồng lên 97.500 đồng/CP, VNM tăng 2.900 đồng lên 202.900 đồng/CP, CTG tăng 950 đồng lên 23.150 đồng/CP. Trong khi đó, SAB vẫn đang là rào cản lớn nhất đối với đà tăng của thị trường, SAB chốt phiên giảm 7.600 đồng xuống 257.000 đồng/CP.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 6,45 điểm (+0,68%) lên 955,73 điểm. Số mã tăng giá chiếm ưu thế với 22 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 43,58 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị đạt 1.882 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng với giá trị 176,76 tỷ đồng trên HSX. Trong đó, họ mua ròng các mã như MSN (+75,78 tỷ), VIC (+45,6 tỷ), VRE (+29,04 tỷ), VNM (+23,21 tỷ), HPG (+12,76 tỷ), BVH (+11,5 tỷ)... Ở chiều ngược lại, họ bán ròng các mã như SSI (-50,94 tỷ), BID (-6,89 tỷ), VCB (-6,07 tỷ),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



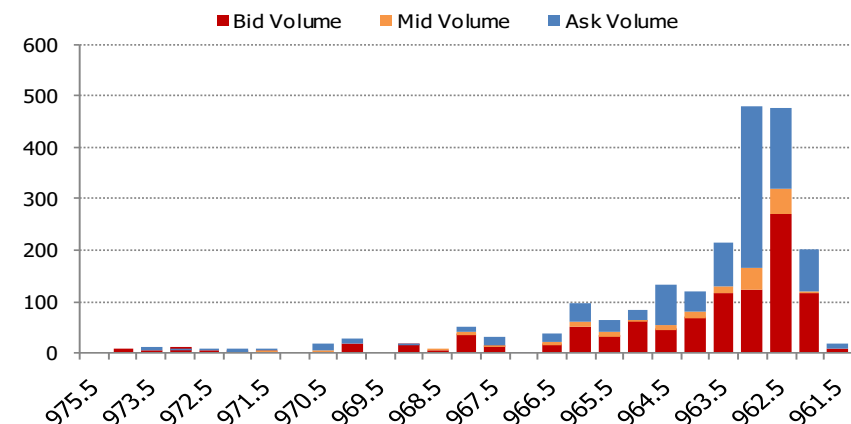
ĐƯỜNG CONG GIÁ HDTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HDTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1801	976	1.53	12,333	30.45	5031	-8.94
VN30F1802	989	1.44	827	149.85	665	126.19
VN30F1803	996	1.31	132	3.94	1036	0.39
VN30F1806	1012	1.20	104	76.27	312	4.00
Tổng			13,396	-	7,044	-1.50

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1801



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HDTL

- Đà tăng trên thị trường cơ sở đã giúp thị trường phái sinh có một phiên tăng điểm mạnh với cả 4 HDTL đều tăng từ 1,20% đến 1,53%, mạnh hơn mức tăng 0,68% của chỉ số cơ sở VN30. Đóng cửa phiên giao dịch, VN30F1801 tăng 14,7 điểm tương đương 1,53% lên mức 976 điểm. VN30F1802 tăng 1,44% lên 989 điểm. VN30F1803 và VN30F1806 tăng lần lượt 1,31% và 1,20%, tương ứng đạt 996 và 1012 điểm. Hiện tại, chỉ số VN30 đang ở mức 955,73 điểm, thấp hơn tương đối so với giá các HDTL, khiến mức basis của HDTL yếu hơn so với phiên trước. Cụ thể, basis của VN30F1801 giảm xuống -20,27 điểm; basis của VN30F1802 là -33,07 điểm; của VN30F1803 và VN30F1806 lần lượt là -40,27 điểm và -56,27 điểm.
- Thanh khoản trên thị trường phái sinh sau 4 phiên giảm liên tiếp đến hôm nay đã tăng trở lại với 13.396 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên (tăng 34,35%). Trong đó, khối lượng giao dịch hợp đồng VN30F1801 tăng 30,45% đạt 12.333 hợp đồng. Khối lượng giao dịch VN30F1802 gấp gần 2,5 lần so với phiên trước, đạt 827 hợp đồng. Khối lượng giao dịch VN30F1803 tăng nhẹ 3,94% đạt 132 hợp đồng. Khối lượng VN30F1806 đạt 104 hợp đồng (tăng 76,27%).
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1801 là 958,67 điểm (thấp hơn -17,33 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1802 là 962,27 điểm (-26,73 điểm), VN30F1803 là 965,88 điểm (-30,12 điểm), hợp đồng VN30F1806 là 978,61 điểm (-33,39 điểm).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	P/E 2017	YTD
VN-index	965.93	0.80	18.90	19.38	45.28
Dow Jones	24,746.21	- 0.03	20.80	19.71	25.26
S&P 500	2,680.50	- 0.11	22.53	20.04	19.85
Nikkei 225	22,892.69	- 0.20	19.63	19.25	19.77
Shanghai	3,306.13	0.78	16.73	14.64	6.52
DAX	13,072.79	- 0.28	19.23	14.80	13.86
Vàng	1,286.50	- 0.08	-	-	11.36
Dầu WTI	59.73	- 0.40	-	-	8.73

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

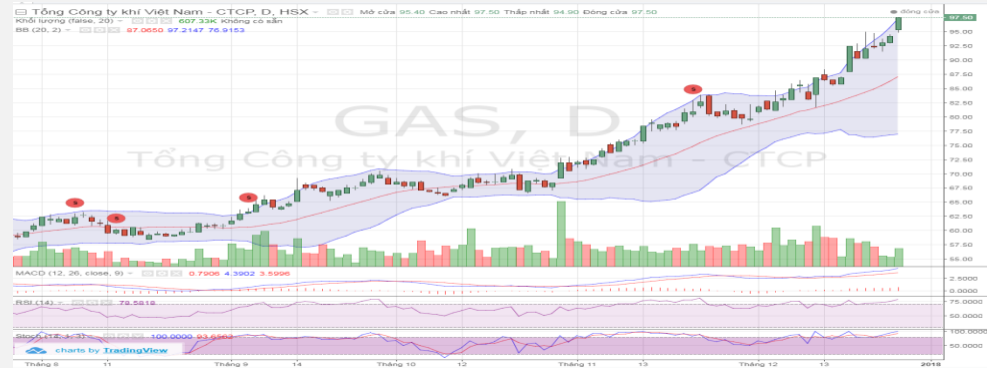
	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ sáu - 22/12/2017			
[Anh] Cán cân thương mại Q.3	-23.2 tỷ	-21.5 tỷ	-22.8 tỷ
Thứ hai - 25/12/2017			
[Nhật] Phát biểu của Thống đốc Ngân hàng Nhật Kuroda	Thiếu hụt lao động và một số bất lợi khác nên được coi là nhân tố dẫn nước Nhật bước vào giai đoạn kinh tế mới. Với chính sách tiền tệ nới lỏng, Nhật Bản sẽ vượt qua tình trạng giảm phát với hy vọng mức lương và sản lượng sản xuất sẽ được nâng cao.		
[Nhật] Tỷ lệ thất nghiệp T.11	2.8%	2.8%	2.7%
Thứ tư - 27/12/2017			
[Mỹ] Chỉ số tin cậy tiêu dùng T.12	129.5		
Thứ năm - 28/12/2017			
[Mỹ] Dự trữ dầu thô tuần	-6.5 triệu thùng		
Mỹ Đơn thất nghiệp tuần	245.000		
Thứ sáu - 29/12/2017			
[EUR] Tăng trưởng M3	5.0%		

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Thứ Ba vẫn là ngày nghỉ lễ của chứng khoán châu Âu và một số nước châu Á như Australia và Hong Kong nên khối lượng giao dịch toàn cầu khá mỏng. Thị trường châu Á chìm trong bầu không khí ảm đạm, chỉ số chứng khoán của Nhật giảm với biên độ lớn nhất kể từ những năm 90 đến nay góp phần kéo tụt chỉ số MSCI Asia Pacific xuống. Tại các nước đang phát triển, thị trường cũng không khá hơn khi hầu hết đều có một phiên giảm điểm.
- Chỉ số S&P500 đi ngang với hơi hướng giảm điểm trong bối cảnh Dow Jones đi xuống do dòng cổ phiếu công nghệ mà nguyên nhân chính là bởi Apple khi doanh thu ước tính từ sản phẩm Iphone X không khả quan như kỳ vọng. Đồng Euro và Bảng Anh đều giảm. Trái phiếu Mỹ cũng trong hoàn cảnh tương tự.
- Trái ngược với thị trường chứng khoán, thị trường giao dịch kim loại vàng và bạc có vẻ tích cực hơn nhiều khi cả 2 mặt hàng này đều đang trên đà tăng. Dầu thô đã phá ngưỡng 60 USD/thùng lần đầu tiên kể từ 2015 sau khi một đường dẫn dầu bị nổ tại Libya. Bitcoin quay đầu tăng trở lại sau 5 phiên giảm sâu.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- GAS đã tăng mạnh trong phiên hôm nay và cùng với sự tăng giá của nhiều cổ phiếu lớn khác như VNM, ROS, MSN, CTG, REE... đã góp phần lớn vào sự tăng điểm của VN30. Kết phiên GAS tăng 3.200 đ/cp lên mức 97.500 đ/cp. Tổng khối lượng giao dịch đạt 607.300 cp. Nhìn xu thế giá GAS từ đầu năm tới nay chia làm 2 giai đoạn, giai đoạn 1 là suy giảm từ mức 59.000 đ/cp xuống mức thấp nhất 50.600 đ/cp trong khoảng thời gian từ 01/01/2017 đến 22/03/2017. Giai đoạn 2 là hình thành xu thế tăng trưởng khi giá cổ phiếu hồi phục và tăng mạnh từ mức 51.000 đ/cp lên mức cao nhất gần 97.500 đ/cp hiện nay, tương đương mức tăng trưởng 91,2%. Tính riêng từ đầu tháng 11 cho tới nay thì GAS đã cho thấy sự bứt phá tăng giá nhanh từ mức 68.000 đ/cp lên mức giá 97.500 đ/cp hiện nay, tăng mạnh 43,4% chỉ trong 2 tháng gần nhất. Sự tăng giá của GAS phần nào phản ánh kết quả kinh doanh tăng trưởng mạnh trong năm 2017, bên cạnh đó sự hồi phục của giá dầu thế giới và khả năng vận hành khai thác nhiều dự án của PVN trong năm 2018 đã tác động tích cực chung lên các cổ phiếu dầu khí. Trong các phiên tới GAS có thể tiếp tục tăng lên các vùng cao mới, các chỉ báo MACD, MFI, Stochastic... đang hướng lên vùng cao là các tín hiệu ủng hộ cho đà tăng của GAS.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/E 2017	P/B
BID	Banks	0.91	24,100	1.26	2.55%	23.95	0.11	14.36	16.65	1.88
BMP	Construction & Materials	0.73	80,500	-1.71	3.38%	41.09	-0.12	15.12	14.61	2.68
BVH	Nonlife Insurance	0.99	66,000	0.76	2.47%	50.78	0.07	31.42	9.25	3.21
CII	Construction & Materials	1.42	34,850	1.90	1.90%	12.72	0.25	5.71	8.64	1.74
CTD	Construction & Materials	1.29	219,000	0.00	1.90%	7.24	0.00	10.74	10.20	2.45
CTG	Banks	1.90	23,150	4.28	4.50%	69.39	0.75	11.48	13.57	1.39
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	1.15	114,300	0.26	1.59%	15.10	0.03	23.71	22.30	5.29
DPM	Chemicals	0.71	20,450	-0.24	2.71%	14.19	-0.02	11.93	9.69	0.98
FPT	Fixed Line Telecommunications	5.35	57,100	-0.87	1.58%	71.49	-0.45	13.92	12.30	2.85
GAS	Oil & Gas Producers	2.06	97,500	3.39	2.74%	58.33	0.65	21.09	22.73	4.70
GMD	Industrial Transportation	1.41	40,250	2.94	2.93%	27.02	0.38	21.37	6.71	1.89
HPG	General Industrials	8.81	43,900	0.11	2.19%	162.87	0.10	8.12	8.92	2.22
HSG	Industrial Metals & Mining	1.12	24,150	1.47	2.97%	40.16	0.15	5.28	5.69	1.70
KBC	Financial Services	1.04	13,350	1.14	2.66%	21.26	0.11	10.81	8.54	0.76
KDC	Food Producers	1.06	38,800	1.44	1.70%	15.06	0.14	14.17	31.96	1.25
MBB	Banks	5.51	25,000	0.00	1.83%	126.75	0.00	11.71	11.62	1.65
MSN	Financial Services	8.60	75,500	1.75	1.62%	30.27	1.42	39.70	36.36	4.54
MWG	Technology Hardware & Equipment	5.82	132,000	0.76	1.30%	41.54	0.42	20.42	18.76	7.75
NT2	Electricity	0.62	32,600	1.88	1.88%	3.18	0.11	13.84	10.74	2.01
NVL	Real Estate Investment & Services	2.55	61,800	0.32	0.98%	11.42	0.08	18.20	16.89	4.04
PVD	Oil Equipment, Services & Distribution	1.01	23,850	2.14	1.71%	41.27	0.20	NA	NA	0.71
REE	Industrial Engineering	1.71	41,600	3.35	3.35%	51.31	0.53	7.85	9.19	1.68
ROS	Construction & Materials	4.32	165,500	1.22	1.28%	297.78	NA	175.55	NA	15.54
SAB	Beverages	5.45	257,000	-2.87	3.20%	45.27	-1.54	37.39	35.80	11.12
SBT	Food Producers	1.38	20,450	1.24	1.73%	42.13	NA	15.64	NA	1.66
SSI	Financial Services	1.97	28,000	0.54	1.08%	162.99	0.10	15.06	15.86	1.55
STB	Banks	4.01	12,600	2.02	2.02%	45.99	0.76	33.19	182.61	1.00
VCB	Banks	4.08	51,400	0.00	2.38%	87.03	0.00	26.64	24.78	3.42
VIC	Real Estate Investment & Services	11.66	78,000	0.00	1.54%	180.32	0.00	60.69	57.55	6.93
VNM	Food Producers	11.37	202,900	1.45	1.65%	83.79	1.55	31.59	29.52	12.26

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30		ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng		VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở		Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng		100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng		100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn		- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch		- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
		GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
		GD thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch		LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh		Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh		01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh		500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá		0,1 điểm chỉ số = $0,1 * 100.000 = 10.000$ đồng
13	Biên độ giao động		+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng		Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng		Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán		Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày		Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng		Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu		Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản		Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu		Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì		Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung		Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ		Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia		Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Nguyễn Việt Đức	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	duc.nguyenviet@mbs.com.vn
Đỗ Bảo Ngọc	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	ngoc1.dobao@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthaihai@mbs.com.vn